

NHỮNG NHẬN XÉT BƯỚC ĐẦU CỦA VIỆC THỰC HIỆN ĐẦU TƯ THIẾT BỊ LẺ TRONG NGÀNH KTTV (1985 – 1988)

KS. NGURĒN QUÍ CHĨ
Vụ Kế hoạch Tài vụ

Sau khi sát nhập Nha Khí tượng trực thuộc Hội đồng Chính phủ và Cục Thủy văn thuộc Bộ Thủy lợi thành Tổng cục Khí tượng Thủy văn (KTTV) trực thuộc Hội đồng Bộ trưởng (HĐBT), cơ sở vật chất kỹ thuật chỉ là sự kế thừa những cơ sở cũ. Chính vì vậy các trạm trực tiếp làm nhiệm vụ thu thập số liệu KTTV và các cơ quan trực thuộc Tổng cục ở trung ương rất nghèo nàn cả về số và chất lượng trang thiết bị, máy, dụng cụ kỹ thuật khác. Đứng trước tình hình đó, nếu cứ để tình trạng này kéo dài, nhiệm vụ chính, trọng yếu sẽ không thể thực hiện được như Nghị định 215 – CP qui định. Do vậy, Tổng cục đã có nhiều dự án trình Nhà nước nhằm tăng cường một bước đầu tư xây dựng cơ bản (XDCB) cho Ngành, trước hết là thiết bị đo đạc, thu thập số liệu KTTV (gọi là nhiệm vụ ĐTCB).

Đáp ứng yêu cầu đó, kể từ năm 1985 đến 1988 Nhà nước đã đầu tư cho các đơn vị trong Ngành như sau:

Năm 1985: 23 đơn vị được đầu tư, với tổng mức 2,9 triệu đồng.

Năm 1986: 27 đơn vị được đầu tư (trong đó 11 đơn vị chuyên tiếp), với tổng mức 9,2 triệu đồng.

Năm 1987: 22 đơn vị được đầu tư (trong đó 16 đơn vị chuyên tiếp), với tổng mức 14,7 triệu đồng.

Năm 1988: 20 đơn vị được đầu tư (trong đó 14 đơn vị chuyên tiếp và 5 đơn vị thí điểm đầu tư đồng bộ thiết bị cho mạng lưới trạm KTTV), với tổng mức 59,2 triệu đồng.

Qua đó, thể hiện rõ Nhà nước luôn chú trọng tăng mức đầu tư cho Ngành bước đầu cơ sở vật chất kỹ thuật ở các đơn vị được cải thiện, góp phần hạn chế sự suy giảm dung lượng, chất lượng ĐTCB trên toàn mạng lưới trạm KTTV.

Tuy nhiên, bên cạnh những ưu điểm, vẫn còn bộc lộ một số nhược điểm cần khắc phục trong thời gian tới.

Mục tiêu đầu tư được định rõ trong bước phê chuẩn luận chứng kinh tế kỹ thuật (LCKTKT), song trong quá trình triển khai thực hiện chưa bám sát mục tiêu, nên hiệu quả chưa cao, chất lượng chưa tốt, chế độ bảo cáo chấp hành chưa tốt, thanh quyết toán chậm. Những đơn vị được đầu tư nhiều năm, chất lượng ĐTCB không những không giữ vững, mà ngược lại tốc độ suy giảm chất lượng có chiều hướng tăng nhanh, cố nhiên do nhiều nguyên nhân, song nói về mặt đầu tư hiệu quả chưa biểu hiện rõ nét.

Để uốn nắn tình hình này, Tổng cục đã có nhiều công văn, chỉ thị nhắc nhở các đơn vị (chủ đầu tư) sử dụng nguồn này sao cho đúng mục tiêu là tăng cường cơ sở vật chất kỹ thuật cho mạng lưới trực tiếp làm công tác ĐTCB, nhưng vẫn chưa chấp hành nghiêm túc. Để thể hiện điều đó, Tổng cục có công văn số 49.KH/KTTV ngày 29-II-1988 gửi 47 đơn vị sơ kết thực hiện đầu tư thiết bị lẻ 3 năm 1985 – 1987, nhưng cho tới nay chỉ có 9 đơn vị gửi báo cáo về Tổng cục (Vụ KHTV) là: Quảng Nam – Đà Nẵng, Thanh Hóa, Phú Khênh, Bắc Thái, Đồng Tháp, Minh Hải, Hoàng Liên Sơn, Cục Kỹ thuật ĐTCB và Đài Cao không TU. Còn lại 38 đơn vị không chấp hành nghiêm chỉnh qui định nêu trên. Trong số 9 đơn vị có sơ kết gửi báo cáo, phần lớn thực hiện sai mục tiêu (mua ghè sa lông, ti vi, radiô cátséc, tảng âm, tủ lạnh, chăn áo bông, trang bị cho nhà khách v.v.).

Xuất phát từ tình hình đó, năm 1988, Tổng cục đã uốn nắn những lệch lạc, đưa hướng đầu tư thiết bị lẻ có mục tiêu rõ ràng và chặt chẽ hơn từ hình thức trang thiết bị máy, các dụng cụ kỹ thuật cho đội điều tra khảo sát (ĐĐTKS) nâng lên trang bị mới thiết bị kỹ thuật cho toàn mạng lưới ĐTCB một đài KTTV (trừ những trạm quá rách nát sẽ đầu tư đồng bộ cùng với vốn xây dựng mới). Năm 1988, thí điểm hình thức này cho 5 đài KTTV : Hà Tuyên, Hà Sơn Bình, Quảng Ninh, Hoàng Liên Sơn và Thanh Hóa. Để kịp thời rút kinh nghiệm, đầu năm 1989, Tổng cục đã hướng dẫn so kết, đánh giá tình hình để xuất kiến nghị của cơ sở tại công văn số 02 KH/KTTV ngày 5-I-1979, đến nay 100% đơn vị chỉ đạo thí điểm đã gửi báo cáo về Tổng cục. Đó là bước đầu có dấu hiệu tốt đáng biểu dương. Mục tiêu đạt khá tốt, hiệu quả khá hơn, mạng lưới trạm được cải thiện đáng kể, xong vẫn còn hạng mục thực hiện chưa trúng mục tiêu của LCKTKT được duyệt như Đài Hà Sơn Bình và Hoàng Liên Sơn.

Phát huy kết quả đã đạt được, năm 1989 Tổng cục tiếp tục chỉ đạo thêm 5 đài nữa (Hà Nội, Lai Châu, Đắc Lắc, Hà Nam Ninh và Hải Hưng) nâng tổng số lên 10 Đài KTTV tỉnh, thành phố.

Như vậy, việc chuyển hướng đầu tư thiết bị lẻ là đúng, trúng mục tiêu, phù hợp với tình hình thực trạng của Ngành. Trong những năm tới, song song với việc đổi mới cơ cấu đầu tư XDCB kết hợp khâu cải tiến tổ chức nhằm đẩy nhanh tiến độ XDCB (XD lại, xây dựng mới các trạm), cần làm các dự án cụ thể, chi tiết trình Nhà nước đầu tư mạnh hơn nữa hình thức này. Muốn vậy, Tổng cục sẽ tiến hành tổng kết 5 năm đầu tư thiết bị lẻ (1985 – 1989) chuẩn bị đầu tư ít nhất khoảng 50% số đài theo hướng này trong năm 1990 và chuẩn bị tốt cho kế hoạch 5 năm (1991 – 1995); có như vậy toàn mạng lưới mới được nâng thêm một bước về cơ sở vật chất kỹ thuật; và cũng chỉ có thể như vậy mới yoron lên ngang tầm với nhiệm vụ được HĐBT giao cho ngành KTTV trong những năm kế hoạch sắp tới.